

Bản án số: 128/2020/HS - ST

Ngày 08- 9- 2020

**NHÂN DA**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phong Phú

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Vũ Văn Chuyên

2. Ông Trần Xuân Lâm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Trần Khánh Hương – Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2020/TLST - HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 482/2020/QĐXXST – HS ngày 25 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thế A**, sinh ngày 04/8/1993 tại: Xã Tứ Yên, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Yên Kiêu, xã Tứ Yên, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân T(đã chết) và bà: Nguyễn Thị L(đã chết); có vợ: Nguyễn Thị Minh N - sinh năm 1996(đã ly hôn); con có 1 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2020 cho đến nay hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 55 phút ngày 07/5/2020 tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V đang làm nhiệm vụ tại tổ 13, khu 1, phường Dữu Lâu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thế A, sinh năm: 1993, hộ khẩu thường trú: Thôn Yên Kiêu, xã Tứ Yên, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngay tại chỗ A tự giác giao nộp 02 giấy trong đó có 01 gói mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng và 01 gói mặt ngoài có chữ in và hoa văn nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng bên trong cả 02 gói có chứa chất bột cục màu trắng, Thế A khai nhận đây là gói ma túy của A, mục đích để bán.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 02 gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên. Đồng thời, thu giữ của A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xA đã cũ, số IMEI1: 301014167400073, kèm 01 sim trong máy.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng là ma túy đã thu giữ của A. Tại Kết luận giám định số 500/KLGĐ ngày 10/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*“Mẫu chất bột, cục màu trắng trong phong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng **0,157 gam**, loại: **Heroine**.*

*\* Heroine: số thứ tự 09, DA mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.”*

Hoàn trả lại 0,122 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang A khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07/5/2020, A đi bộ từ nhà đến khu vực cầu cao tốc thuộc xã Tứ Yên, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây, A gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy có đặc điểm: 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng và 01 gói giấy mặt ngoài có chữ in hoa văn nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng, bên trong cả hai gói giấy đều chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, A cầm 02 gói ma túy đến ruộng ngô ở gần đó rồi tách một phần ma túy từ 02 gói ma túy để sử dụng cho bản thân. Phần ma túy còn lại A gói lại như cũ rồi cất giấu trong người và đi sang khu vực bên đò Đức Bác thuộc phường Dữu Lâu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ để xem có ai hỏi mua ma túy thì sẽ bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thế A đã tự khai nhận, trước khi bị Cơ quan Công an bắt quả tang A 01 lần đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Trung Kiên, sinh năm: 1980, trú tại: khu 11, phường Gia Cẩm, thành phố V, tỉnh Phú Thọ 01 gói ma túy Heroine thu được số tiền 200.000 đồng, cụ thể như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 06/5/2020, Nguyễn Trung Kiên gặp Phan Việt A, sinh năm 1993, trú tại đội 6, khu Hòa Phong, phường Minh Nông, thành phố V, tỉnh Phú Thọ tại khu vực đèn tín hiệu giao thông thuộc phường Dữu Lâu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Kiên và Phan Việt A rủ nhau góp tiền mỗi người 100.000 đồng đi mua ma túy về để sử dụng, Kiên là người cầm tiền. Sau đó cả hai đi xe ôm đến khu vực gần Ủy ban nhân dân xã Tứ Yên, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc. Kiên bảo Việt A đứng đó đợi, còn Kiên một mình đi tìm mua ma túy. Kiên đi bộ được một đoạn thì gặp Nguyễn Thế A, Kiên hỏi Thế A có ma túy heroin bán không bán cho Kiên 200.000 đồng tiền ma túy. Thế A đồng ý và Kiên đưa 200.000 đồng, Thế A cầm tiền và bảo Kiên đứng đó đợi. Nguyễn Thế A một mình đi ra khu vực gầm cầu cao tốc Nội Bài – Lào Cai thuộc xã Tứ Yên, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây, Thế A gặp và mua được 200.000 đồng tiền ma túy heroine của của một người đàn ông, khoảng 40 tuổi (Thế A không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể). Sau khi mua được ma túy Thế A đi bộ ra

khu vực vắng người ở gần đó và mở gói ma túy vừa mua được tách lấy một phần ma túy để sử dụng, phần còn lại Thế A gói lại rồi đi về đưa cho Kiên. Kiên cầm gói ma túy mua được của Thế A đi lại chỗ Việt A đứng chờ, rồi cùng nhau đi về và cùng nhau sử dụng hết số ma túy đó, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với Nguyễn Trung Kiên và Phan Việt A đã có hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng, số ma túy này đã sử dụng hết. Do đó Cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Kiên và Việt A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với hai người đàn ông mà Thế A khai đã bán ma túy cho Thế A, do Thế A không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu. Ngoài lời khai của Thế A, không có tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác định người bán ma túy cho Thế A.

Quá trình điều tra Nguyễn Thế A đã tự thú về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Kiên và Việt A, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Nguyên nhân, điều kiện động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do Nguyễn Thế A là người sử dụng ma túy nên đã bán trái phép chất ma túy để kiếm lời sau đó tiếp tục mua ma túy để sử dụng cho bản thân.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xA đã cũ, số IMEI: 301014167400073, kèm 01 sim số trong máy đây là chiếc điện thoại của Thế A dùng để liên lạc hàng ngày và vật chứng là 0,122 gam ma túy còn lại sau giám định.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định bị cáo Nguyễn Thế A không có công ăn việc làm ổn định. Tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ngoài đồ dùng sinh hoạt hàng ngày bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại bản Cáo trạng số 123/CT - VKS - VT ngày 10/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Thế A về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Nguyễn Thế A phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A từ 08( tám) năm tù đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/5/2020.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Đề nghị tịch thu của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xA đã cũ, số IMEI: 301014167400073.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự :Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo số tiền 200.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì

giấy niêm phong số 500/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả ngày 10/5/2020 bên trong có 0,122 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 01 sim số 0868012221 của bị cáo Nguyễn Thế A.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo Nguyễn Thế A nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Đã thực hiện đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi thực hiện của bị cáo và những người liên quan: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thế A khai nhận hành vi phạm tội như sau: Hồi 10 giờ 55 phút ngày 07/5/2020 tại tổ 13, khu 1, phường Dữu Lâu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Nguyễn Thế A đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,157 gam Heroine với mục đích để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Trước đó, ngày 06/5/2020 tại khu vực gần Ủy ban nhân dân xã Tứ Yên, huyện S, tỉnh Vĩnh, Nguyễn Thế A có hành vi bán trái phép chất ma túy Heroine cho Nguyễn Trung Kiên (Phan Việt A góp 100.000 đồng để Kiên trực tiếp đi mua ma túy heroine của Thế A) thu được số tiền 200.000đồng, có được ma túy Kiên và Việt A đã sử dụng hết cho bản thân.

Do vậy, Nguyễn Thế A phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên. Bao gồm: 01 lần bán cho Kiên và Việt A và 01 lần tàng trữ 0,157 gam Heroine nhằm mục đích để bán.

Xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được sử dụng ma túy là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV và những căn bệnh khác nhưng vẫn

sử dụng và mua bán ma túy để thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nên không trA luận gì. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Trước khi bắt quả tang, bị cáo đã bán ma túy 01 lần nên phải chịu tình tiết định khung theo quy định tại điểm b khoản 2 theo Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, nội dung điều luật quy định như sau:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.  
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

- a) .....*;
- b) Phạm tội 02 lần trở lên”*

Trong vụ án này A Nguyễn Trung Kiên và A Phan Việt A là người mua ma túy của bị cáo Nguyễn Thế A để sử dụng nhưng A Kiên và A A đã sử hết nên không thu hồi được ma túy để làm căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự. Công an thành phố V đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với A Kiên và A A là phù hợp.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý người bán ma túy cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Xét thấy tính chất vụ án thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn và nó còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên trước khi lượng hình cần xem xét đến nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân; Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, trước lần phạm tội này bị cáo chưa bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính cũng như tòa án nào đưa ra xét xử về hành vi phạm tội. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là “Bị cáo tự thú”; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định. Xét thấy bị cáo có tài sản riêng là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xA nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu chiếc điện thoại trên của bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với số tiền 200.000 đồng do Nguyễn Thế A bán trái phép ma túy cho Nguyễn Trung Kiên là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy 0,122 gam chất bột cục màu trắng do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì số 500/KLGD ngày 10/5/2020 là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy hủy.

Đối với sim số 0868012221 thu giữ của bị cáo Nguyễn Thế A do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A 08 ( tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 07/5/2020.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu Masstel màu xA, số IMEL1: 301014167400073.

[2]. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 500/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả ngày 10/5/2020 bên trong có 0,122 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định và 01 sim số 0868012221 của bị cáo Nguyễn Thế A.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo số tiền 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng)

[3]. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thế A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Nguyễn Thị Phong Phú**